



NGÂN HÀNG ĐÔNG Á
Eastern Asia Commercial Bank



▶ **BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2005**

Mục lục

● Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị	2
● Phương hướng hoạt động năm 2006	3
● Các sự kiện đáng chú ý trong năm 2005	4
● Những thành tích năm 2005	5
● Kết quả hoạt động 5 năm 2001- 2005	6
● Giới thiệu Ngân hàng Đông Á	9
● Hội đồng quản trị	10
● Ban Tổng Giám đốc	11
● Sơ đồ tổ chức	12
● Các nét chính tình hình kinh tế, ngành tài chính ngân hàng năm 2005	13
● Kết quả hoạt động năm 2005	14
● Báo cáo tài chính	20
- Báo cáo kiểm toán	21
- Bảng cân đối kế toán	22
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	23
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	24
- Thuyết minh Báo cáo tài chính	26
● Sơ đồ mạng lưới hoạt động	29



Với chiến lược 5 năm
"Hội nhập và Phát triển
2006 - 2010"
Ngân hàng Đông Á
phấn đấu trở thành
"một trong những ngân hàng
hiện đại nhất Việt Nam"

► Thông điệp của **Chủ tịch Hội đồng Quản trị**



Kinh tế cả nước năm 2005 đã đạt được những kết quả rất khả quan trong tình hình an ninh chính trị, kinh tế thế giới có nhiều biến động mạnh và thiên tai dồn dập.

Hoạt động của thị trường tài chính tiền tệ trong năm qua cũng đạt được nhiều kết quả tích cực. Năm 2005 được xem là năm có sự phát triển vượt bậc về mạng lưới, công nghệ, chất lượng nguồn nhân lực và quy mô kinh doanh của các ngân hàng, nhiều ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) đạt mức tăng trưởng cao về vốn và lợi nhuận. Điều này đã đẩy cổ phiếu của các ngân hàng TMCP lên đến mức khá cao.

Hoạt động của Ngân hàng Đông Á trong năm qua cũng đạt được một số kết quả rất khả quan, doanh số các dịch vụ hoạt động vẫn giữ được mức tăng trưởng cao. Ngân hàng Đông Á cũng đã khẳng định được vị trí của mình qua việc cung cấp các tiện ích nhiều hơn cho khách hàng với các thiết bị và công nghệ cao trong lĩnh vực ngân hàng.

Với chiến lược 5 năm "HỘI NHẬP & PHÁT TRIỂN 2006-2010", Ngân hàng Đông Á sẽ tăng cường đầu tư, phấn đấu trở thành "một trong những ngân hàng hiện đại nhất Việt Nam". Đặc biệt, trong năm 2006 Ngân hàng Đông Á sẽ bắt đầu việc tìm chọn các cổ đông chiến lược trong và ngoài nước với phương châm:

1. Hợp tác trước - đầu tư sau.
2. Đôi bên cùng có lợi ngay từ sự hợp tác đầu tiên.
3. Có cam kết đầu tư lâu dài.

Hội Đồng Quản Trị Ngân hàng Đông Á xin chân thành cảm ơn sự hợp tác và hỗ trợ của quý Khách hàng, quý Cổ đông, tập thể cán bộ, nhân viên đã giúp ngân hàng đạt được kết quả tốt đẹp trong năm 2005 và mong muốn tiếp tục nhận được sự hợp tác, hỗ trợ nhiệt tình hơn nữa của quý vị để ngân hàng của chúng ta thực hiện tốt các mục tiêu chiến lược của năm 2006 cũng như của kế hoạch 5 năm 2006 -2010.

Thay mặt Hội Đồng Quản Trị, tôi xin kính chúc toàn thể quý Khách hàng, quý Cổ đông và Cán bộ, Nhân viên Ngân hàng Đông Á một năm thành công và hạnh phúc.

Chủ Tịch

Phạm Văn Bự



► Phương hướng hoạt động năm 2006

- Tăng vốn điều lệ.
- Triển khai các hình thức huy động vốn đa dạng và áp dụng chính sách lãi suất linh hoạt.
- Thực hiện cấp tín dụng phân theo ngành và theo thành phần kinh tế nhằm đạt hiệu quả cao trong sử dụng nguồn vốn.
- Chú trọng hoạt động thanh toán quốc tế như là dịch vụ trọng tâm để phát triển các dịch vụ khác. Tiếp tục đầu tư nguồn lực và mở rộng mạng lưới để giữ vững vị trí dẫn đầu cả nước về lĩnh vực kiều hối.
- Tập trung tài chính và nhân sự cho dịch vụ phát hành thẻ Đa năng. Tăng cường đầu tư ATM nhằm phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn.
- Tiếp tục mở rộng mạng lưới và nâng cấp một số chi nhánh trong hệ thống.
- Hoàn thành dự án đổi mới hệ thống phần mềm ngân hàng cốt lõi Flexcube, dự án chuyển đổi và tích hợp hệ thống thẻ.
- Tiếp tục triển khai thực hiện mô hình tái cấu trúc tổ chức.
- Nâng cao chất lượng tuyển dụng và tập trung đẩy mạnh công tác đào tạo, đáp ứng tốt nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của Ngân hàng.
- Áp dụng tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000.



CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CHÍNH		
Chỉ tiêu	2006	% gia tăng/2005
Vốn huy động bình quân	8.400 tỷ đồng	28%
Dư nợ cho vay bình quân	6.600 tỷ đồng	24%
Thanh toán quốc tế	1.200 triệu USD	9,6%
Kiều hối	750 triệu USD	9%
Thẻ Đa năng phát hành	800.000 thẻ	148%
Lợi nhuận trước thuế	200 tỷ đồng	44%



► Các sự kiện đáng chú ý trong năm 2005



Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

- 02/02/2005 Khai trương Chi nhánh kiều hối Bình Thuận.
- 28/02/2005 Thành lập hệ thống Vietnam Bankcard (VNBC) kết nối hệ thống thẻ giữa các ngân hàng (H.1&2).
- 12/4/2005 Khai trương Chi nhánh kiều hối Sóc Trăng.
- 26/4/2005 Khai trương Chi nhánh kiều hối Vũng Tàu.
- 01/6/2005 Khai trương Chi nhánh Châu Đốc (H.3).
- 01/7/2005 Khai trương Chi nhánh Hải Phòng.
- 01/7/2005 Kỷ niệm 13 năm thành lập Ngân hàng.
- 7-9/2005 Lần đầu tiên Ngân hàng Đông Á tổ chức chương trình "Việc làm hè cho sinh viên" theo mô hình hiện đại của nước ngoài, 36 sinh viên đã tham gia chương trình này, kết quả các dự án được đánh giá cao.
- 05/9/2005 Ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty Viễn thông Quân đội Viettel.
- 03/10/2005 Khai trương Phòng giao dịch Nguyễn Văn Nghi.
- 15/10/2005 Kết nối thành công với tập đoàn China UnionPay (Trung Quốc).
- 18/10/2005 Ký kết hợp đồng nguyên tắc liên kết kinh doanh tại Việt Nam và Đài Loan giữa Ngân hàng Đông Á - Công ty CP Mai Linh - Tập đoàn Jampoo (Đài Loan)(H.4).
- 09/12/2005 Tăng vốn điều lệ lên 500 tỷ đồng.
- 18/12/2005 Khai trương PGD Quận 12.
- 22/12/2005 Khai trương Chi nhánh kiều hối Bình Định.
- 23/12/2005 Khai trương Chi nhánh kiều hối Quảng Ngãi.
- Tháng 12/2005 Thành viên chính thức của Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam.

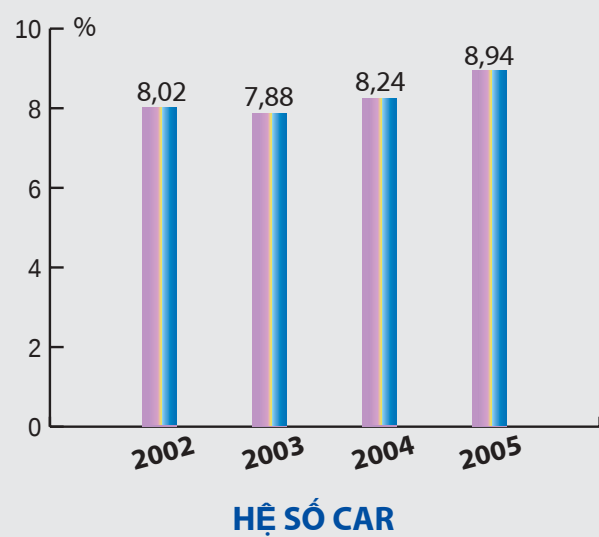
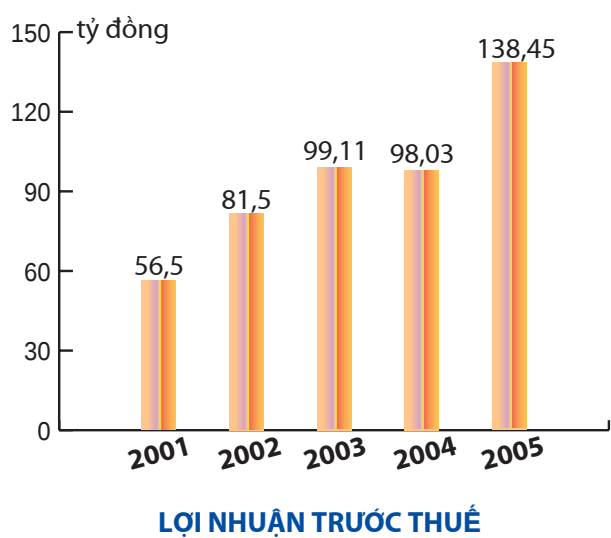
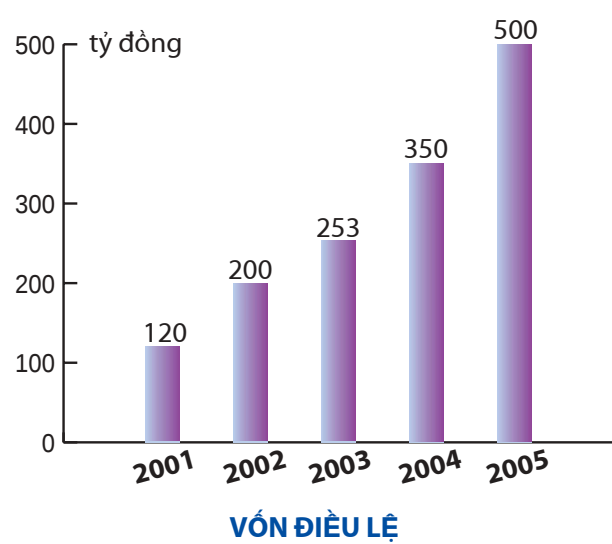
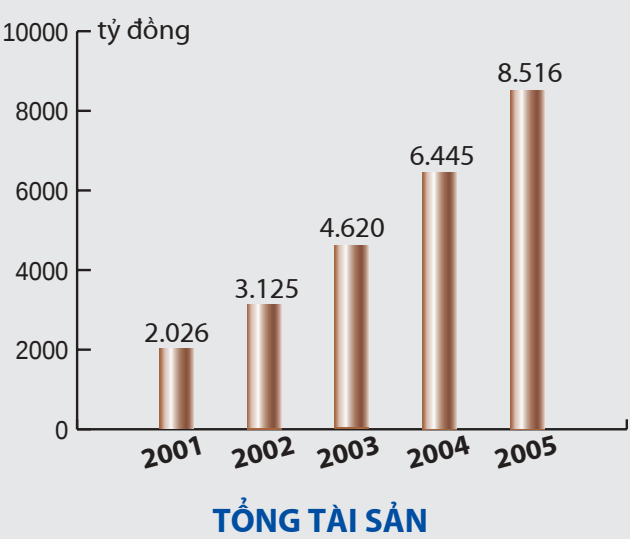


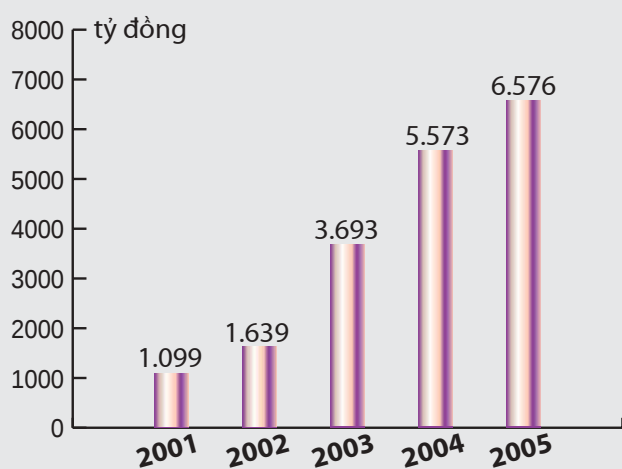
► Những **thành tích** năm 2005

- Ngân hàng TMCP duy nhất được Deutsche Bank (Ngân hàng Đức) trao chứng nhận "Ngân hàng có chất lượng dịch vụ thanh toán xuất sắc năm 2005 của Việt Nam"⁽¹⁾.
- Giải thưởng Sao Vàng Đất Việt⁽²⁾.
- Cúp vàng Thương hiệu Việt ngành Ngân hàng - Tài chính - Bảo hiểm do Hội sở hữu trí tuệ Việt Nam trao tặng ⁽³⁾.
- Cúp vàng sản phẩm uy tín chất lượng đối với dịch vụ thẻ Đa năng do Hội sở hữu công nghiệp Việt Nam trao tặng ⁽⁴⁾.
- Bằng khen của Ủy ban quốc gia về hợp tác thương mại dành cho đơn vị đạt giải Sao Vàng đất Việt .
- Bằng khen của Ủy ban quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế về thành tích xuất sắc trong phát triển Sản phẩm và Thương hiệu tham gia hội nhập kinh tế quốc tế .
- Ngân hàng TMCP duy nhất trong khối ngân hàng Thành phố được Đảng bộ TP.HCM trao tặng cờ dành cho Chi bộ 2 lần liên tiếp đạt danh hiệu Chi bộ trong sạch vững mạnh 5 năm liên tục (1994-1998 và 1999-2004). Tiếp tục đạt danh hiệu Chi bộ trong sạch vững mạnh năm 2005 do Đảng ủy khối ngân hàng công nhận.
- Bằng khen của UBMT Tổ Quốc Việt Nam TP.HCM về thành tích "vi người nghèo".
- Bằng khen của Liên đoàn lao động TP.HCM về thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Công đoàn cơ sở vững mạnh 5 năm liền (2000-2004) .
- Bằng khen của Liên đoàn lao động TP.HCM về thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức phong trào thi đua "Giỏi việc nước - đảm việc nhà" của nữ CN-VC (2001-2005) .
- Cờ thi đua của Thành đoàn TP.HCM cho Đoàn thanh niên đơn vị xuất sắc 3 năm liền (2003-2005) .
- Giấy khen của UBND Q.Phú Nhuận năm 2005 đối với đơn vị tham gia tích cực chương trình mua công trái giáo dục .

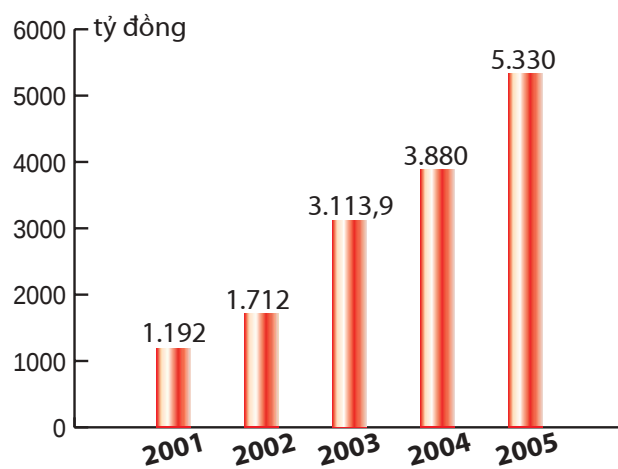


► **Kết quả hoạt động**
5 năm 2001 - 2005

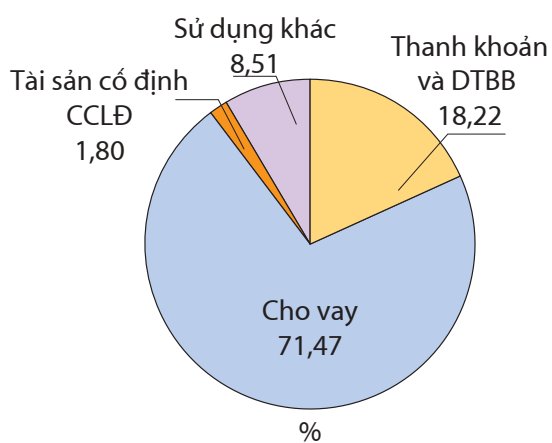




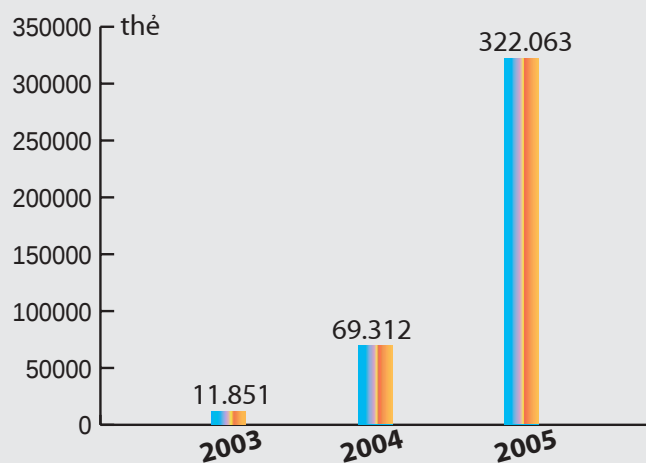
SỐ DƯ HUY ĐỘNG VỐN BÌNH QUÂN



DƯ NỢ CHO VAY BÌNH QUÂN



CƠ CẤU SỬ DỤNG VỐN



SỐ LƯỢNG THẺ PHÁT HÀNH

Kinh Do Plaza - Một trong những dự án đầu tư và hợp tác của Ngân hàng Đông Á





▶ Giới thiệu **Ngân hàng Đông Á**

Ngân hàng Đông Á được thành lập từ ngày 01/7/1992. Hội sở đặt tại 130 Phan Đăng Lưu, Phường 3, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh. Từ ngày đầu thành lập vốn điều lệ của ngân hàng chỉ có 20 tỷ thì đến cuối năm 2005 đã tăng lên 500 tỷ đồng, trong đó vốn của cổ đông pháp nhân là 38%. Các cổ đông lớn nhất là:

- Ban Tài chính Quản trị Thành ủy TP.HCM.
- Công ty Vàng Bạc Đá quý Phú Nhuận.
- Công ty Xây dựng Kinh doanh nhà Phú Nhuận.

Mạng lưới của Ngân hàng Đông Á đã phát triển trên nhiều tỉnh thành trong cả nước gồm: 1 Hội sở chính, 37 Chi nhánh, 7 Phòng giao dịch và 2 Công ty trực thuộc.

Sau 13 năm thành lập, hoạt động kinh doanh của Ngân hàng đã ổn định và không ngừng phát triển. Liên tục qua 13 năm Ngân hàng đều kinh doanh có lãi và được Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam đánh giá là Ngân hàng TMCP hoạt động có hiệu quả, được UBND TP. Hồ Chí Minh cấp bằng khen nhiều năm liền.



► Hội đồng **Quản trị** - Trưởng ban **Kiểm soát**



Ông **Phạm Văn Bự**
Chủ tịch HĐQT



Ông **Quách Văn Hàn**
Phó chủ tịch HĐQT



Ông **Trần Phương Bình**
Ủy viên HĐQT



Ông **Đặng Phước Dừa**
Ủy viên HĐQT



Bà **Nguyễn Phi Vân**
Ủy viên HĐQT



Bà **Nguyễn Thị Cúc**
Trưởng ban Kiểm soát

► Ban **Tổng Giám đốc**



Ông **Trần Phương Bình**
Tổng Giám đốc



Bà **Vũ Thị Vang**
Phó Tổng Giám đốc thường trực



Ông **Phạm Văn Tân**
Phó Tổng Giám đốc



Ông **Nguyễn Hữu Chính**
Phó Tổng Giám đốc

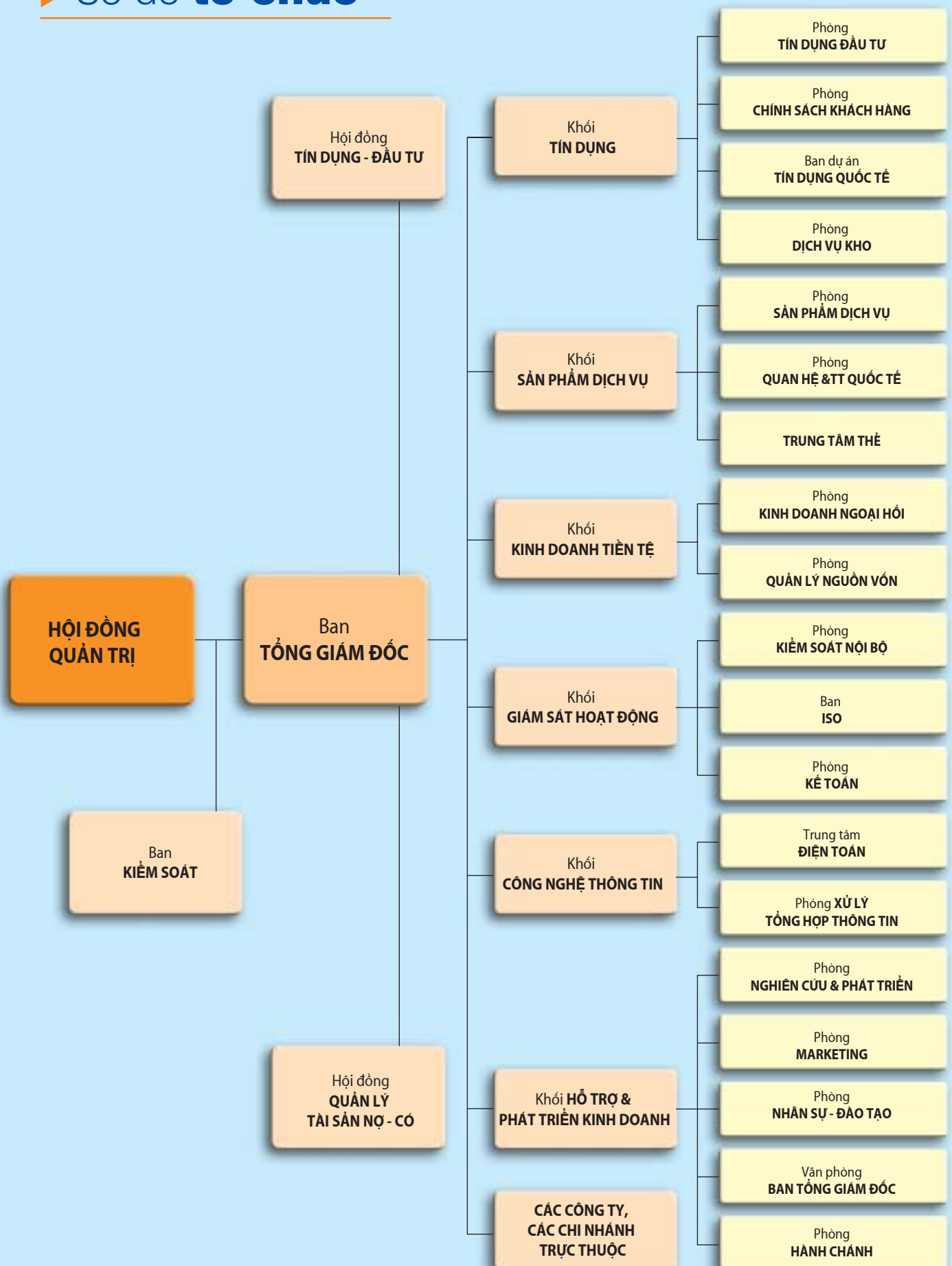


Bà **Nguyễn Thị Kim Xuyên**
Phó Tổng Giám đốc



Bà **Nguyễn Thị Ngọc Vân**
Phó Tổng Giám đốc

► Sơ đồ tổ chức





► Các nét chính **tình hình kinh tế, ngành tài chính ngân hàng** năm 2005

Tổng sản phẩm trong nước GDP tăng 8,5%, cao nhất trong vòng tám năm qua. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực nhờ tỷ trọng trong GDP của khu vực công nghiệp - xây dựng đạt gần 41%. Tỷ trọng khu vực dịch vụ trong GDP cũng đạt gần 38,5%. GDP do khu vực dịch vụ tạo ra tăng 8,4% và là mức tăng cao nhất kể từ năm 1997 trở lại đây.

Tổng vốn đầu tư trong năm qua đạt 310.000 tỷ đồng, bằng 38,2% GDP. Vốn đầu tư nước ngoài thu hút được trên 5,8 tỷ USD. Vốn đầu tư trong nước cũng tăng khá, trong đó vốn của khu vực ngoài quốc doanh tăng cao nhất và chiếm gần 1/3 tổng vốn đầu tư trong nước.

Hoạt động xuất nhập khẩu có nhiều điểm vượt trội. Quy mô xuất khẩu ước đạt 32,2 tỷ USD; xuất khẩu so với GDP đạt khoảng 60%, là mức cao nhất từ trước tới nay và thuộc loại khá cao trên thế giới, chứng tỏ mức độ mở cửa ngày càng tăng và phù hợp với định hướng xuất khẩu của Nhà nước ta.

Hoạt động của thị trường tài chính tiền tệ trong năm qua cũng đạt được nhiều kết quả khả quan. Năm 2005 được xem là năm có sự phát triển vượt bậc về mạng lưới, công nghệ, chất lượng nguồn nhân lực và quy mô kinh doanh của các ngân hàng. Nhiều NHTM cổ phần đạt mức tăng trưởng tổng tài sản từ 50% - 70% so với năm 2004.

Tuy nhiên, hoạt động của hệ thống ngân hàng năm 2005 cũng phải đối phó với một số khó khăn, thách thức. Chỉ số giá tiêu dùng tăng 8,3%; dịch cúm gia cầm tái phát gây ảnh hưởng nặng nề cho ngành chăn nuôi gia cầm; giá vàng tăng vọt lên mức cao nhất trong vòng 24 năm qua. Sự gia tăng của chỉ số giá cộng với giá vàng tăng mạnh là yếu tố tác động mạnh đến tâm lý của người gửi tiền, tạo sức ép đối với lãi suất huy động của các ngân hàng thương mại. Về phía Ngân hàng Nhà nước đã 3 lần tăng lãi suất tái cấp vốn và 2 lần tăng lãi suất cơ bản. Lãi suất huy động vốn bằng VND của các NHTM trong năm qua bình quân tăng từ 0,48%/năm đến 0,63%/năm tùy từng loại kỳ hạn. Lãi suất huy động ngoại tệ cũng tăng từ 1,25%/năm đến 1,5%/năm.





► **Kết quả** hoạt động năm 2005

● **Huy động vốn**

Tổng số dư các loại tiền gửi (TG tiết kiệm, TG thanh toán, TG của các TCTD và các loại kỳ quỹ) là 7.135 tỷ đồng (trong đó số dư tiền gửi tiết kiệm và TGTT thời điểm cuối năm đạt 6.279 tỷ đồng, tăng 34% so với cùng kỳ). Số dư các loại tiền gửi bình quân đạt 6.576 tỷ đồng, tăng 39,8% so với năm 2004 và đạt 100,1% kế hoạch đề ra.

Trong tình hình cạnh tranh gay gắt về lãi suất và thị trường có thêm nhiều kênh thu hút vốn (trái phiếu, cổ phiếu...) nhưng huy động vốn của Ngân hàng Đông Á vẫn giữ được tốc độ tăng cao là do Ngân hàng đã duy trì nhiều hình thức huy động đa dạng, áp dụng chính sách lãi suất linh hoạt cho từng địa bàn và tăng cường công tác quảng bá hình ảnh.

Trong năm 2005, Ngân hàng đã tăng vốn điều lệ ba đợt từ 350 tỷ đồng lên 500 tỷ đồng. Tổng vốn tự có (gồm vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ) thời điểm 31/12/2005 là 573 tỷ đồng.

Tổng nguồn vốn hoạt động tại thời điểm cuối năm là 8.516 tỷ đồng, tăng 32,2% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do tăng nguồn vốn huy động tiền gửi của khách hàng.



● **Tín dụng**

Dư nợ tính đến 31/12/2005 đạt 6.100 tỷ đồng. Tổng dư nợ bình quân cả năm đạt 5.330 tỷ đồng, tăng 37,3% và đạt 102% so với kế hoạch đề ra.

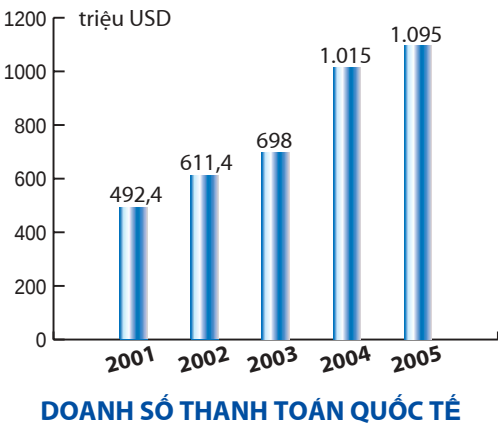
Bộ phận tín dụng của Ngân hàng được chuyên môn hóa ở mức độ sâu hơn đã góp phần nâng cao chất lượng tín dụng và giảm thiểu rủi ro. Ngân hàng cũng đã thực hiện chương trình đánh giá lại khách hàng tín dụng, cập nhật, chỉnh sửa các quy trình xét duyệt cho vay, hướng dẫn công việc của cán bộ tín dụng cho phù hợp với tình hình mới.

Tỷ lệ nợ xấu luôn được kiểm soát nên chỉ chiếm 1,69% tổng dư nợ tại thời điểm cuối năm. Tỷ lệ nợ xấu của năm 2005 cao hơn năm 2004 là do trong năm qua Ngân hàng Nhà nước ban hành quy định mới về chuyển nợ quá hạn (theo quy định này, kể cả số dư được gia hạn cũng phải hạch toán vào nợ quá hạn).



● Thanh toán quốc tế

Doanh số thanh toán quốc tế đạt 1.095 triệu USD, tăng 7,9% so với cùng kỳ. Trong năm 2005, Ngân hàng Đông Á tiếp tục đẩy mạnh hoạt động chuyển tiền du học sinh.



● Quan hệ đối ngoại

Nhằm đẩy mạnh hoạt động thanh toán quốc tế, Ngân hàng Đông Á đã mở 23 tài khoản tại các ngân hàng nước ngoài và mở rộng mạng lưới ngân hàng đại lý với 2.889 ngân hàng, chi nhánh tại 104 quốc gia trên thế giới. Với sự tăng trưởng không ngừng cũng như uy tín của Ngân hàng ngày càng cao nên đã được nhiều Ngân hàng đại lý cấp hạn mức L/C xác nhận và giao dịch ngoại tệ.

Ngoài việc tiếp nhận các nguồn vốn ủy thác từ các tổ chức tài chính thế giới như JBIC, SIDA, WB, trong năm 2005 Ngân hàng Đông Á đã ký kết thỏa thuận với Ngân hàng Phát Triển Châu Á (ADB) để tham gia chương trình tài trợ xuất nhập khẩu (TFFP) của ADB.



● Kinh doanh ngoại tệ

Hoạt động kinh doanh ngoại tệ đáp ứng đủ nhu cầu của khách hàng trong thanh toán quốc tế. Đồng thời, để đáp ứng kịp thời cho chi trả kiều hối, trong năm qua Ngân hàng Đông Á đã thực hiện nhập khẩu ngoại tệ với doanh số tương đương 117 triệu USD.

Doanh số mua, bán các loại ngoại tệ quy USD trong năm qua đạt 864,7 triệu USD.

● Các dịch vụ khác

Doanh số các dịch vụ chuyển tiền nhanh và thu chi hộ trong năm qua đều đạt mức tăng từ 7% - 9% so với năm trước, đóng góp đáng kể vào doanh thu dịch vụ của ngân hàng.



● Thẻ Thanh Toán

Hoạt động phát hành và thanh toán thẻ trong năm qua đã đạt được kết quả rất khả quan nhờ sự quyết tâm của Ban Tổng Giám đốc và nỗ lực vượt bậc của tất cả các bộ phận có liên quan.

Tổng số thẻ phát hành trong năm đạt 322.063 thẻ, gấp 4,8 lần so với năm trước và đạt 153% kế hoạch đề ra. Tổng số thẻ ngân hàng phát hành từ khi triển khai tính đến thời điểm cuối năm là 403.226 thẻ.

Sự kiện nổi bật của hoạt động phát hành và thanh toán thẻ của Ngân hàng Đông Á trong năm qua là việc hình thành hệ thống Vietnam BankCard (VNBC), kết nối hệ thống thẻ Ngân hàng Sài Gòn Công thương vào hệ thống của Ngân hàng Đông Á. Tính đến cuối năm, hệ thống VNBC đã có 4 ngân hàng thành viên bao gồm Ngân hàng Đông Á, Ngân hàng Sài Gòn Công Thương, Ngân hàng Nhà Hà Nội và Ngân hàng Phát triển Nhà Đồng bằng Sông Cửu Long. Hiện tại, khách hàng của VNBC có thể giao dịch tại 300 máy ATM và 1.000 điểm chấp nhận thẻ trên toàn quốc của 4 ngân hàng thành viên, trong đó Ngân hàng Đông Á có 170 máy ATM và 328 máy POS.

Đặc biệt, trong năm qua Ngân hàng Đông Á đã ký hợp đồng và kết nối thành công với hệ thống thanh toán thẻ của tập đoàn China Union Pay (CUP) của Trung Quốc. Kể từ tháng 10/2005, các thẻ do CUP phát hành đã chính thức giao dịch được trên máy của Ngân hàng Đông Á.

Các kết quả đã đạt được trong năm 2005 của hoạt động phát hành và thanh toán thẻ là điều kiện tốt để đẩy mạnh hoạt động này trong năm 2006 và các năm tiếp theo.





● Hoạt động của các công ty trực thuộc Công ty Kiều hối Đông Á



Doanh số chi trả kiều hối (quy ra USD) cả năm của toàn ngân hàng đạt 688,5 triệu USD, tăng 10,6% so với năm 2004 và đạt 106,8% so với kế hoạch đề ra, tiếp tục dẫn đầu trong các ngân hàng về hoạt động chi trả kiều hối. Doanh số chi trả của Công ty Kiều hối là 488,2 triệu USD, chi trả qua các chi nhánh ngân hàng là 200,3 triệu USD.

Trong năm qua, Công ty Kiều hối đã ký thêm hợp đồng với 13 công ty kiều hối ở nước ngoài, trong đó có MoneyGram là công ty đứng thứ 5 trên thế giới về hoạt động chuyển tiền kiều hối toàn cầu. Hiện nay Công ty đang làm đại lý chi trả cho 43 công ty kiều hối ở nước ngoài.

Năm 2005, công ty đã thành lập thêm 5 chi nhánh tại Sóc Trăng, Vũng Tàu, Bình Thuận, Bình Định và Quảng Ngãi, đưa tổng số chi nhánh kiều hối lên 10 chi nhánh trên toàn quốc.

Công ty chứng khoán Đông Á

Trong năm 2005, Công ty Chứng khoán đã được tăng vốn điều lệ từ 21 tỷ đồng lên 50 tỷ đồng, đồng thời bổ sung thêm chức năng kinh doanh nghiệp vụ bảo lãnh phát hành. Hiện nay Công ty đang thực hiện các dịch vụ sau:

- Môi giới chứng khoán.
- Đại diện sàn giao dịch.
- Lưu ký chứng khoán.
- Xác định giá trị doanh nghiệp.
- Đấu giá và phát hành cổ phiếu.
- Tư vấn tài chính và cổ phần hoá.
- Đầu tư và quản lý danh mục.
- Bảo lãnh phát hành.

Tổng thu nhập các dịch vụ nêu trên của công ty trong năm qua là 8,5 tỷ đồng, gấp 2,5 lần so với năm 2004. Lợi nhuận trước thuế đạt được 3,6 tỷ đồng, gấp 2 lần so với năm 2004.





● Hoạt động hiện đại hóa công nghệ ngân hàng

Hoạt động hiện đại hóa công nghệ ngân hàng trong năm qua tiếp tục được đầu tư cao độ về tài chính cũng như nhân lực.

Đến 31/12/2005, Hội sở và 23 Chi nhánh, Phòng giao dịch đã chuyển đổi từ Foxpro sang phần mềm CoreBanking. Các chi nhánh và Phòng giao dịch còn lại sẽ tiếp tục được chuyển đổi trong năm 2006. Việc chuyển đổi phần mềm, thực hiện online toàn hệ thống thành công sẽ hỗ trợ cho công tác quản lý và làm cơ sở cho việc triển khai các dịch vụ ngân hàng hiện đại như phone banking, e-banking... tạo điều kiện cho Ngân hàng tăng cường năng lực cạnh tranh và nâng cao sự hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ của ngân hàng.

Một điểm nổi bật của đội ngũ công nghệ thông tin Đông Á trong năm qua là đã đáp ứng được yêu cầu về phát triển thẻ và làm chủ được công nghệ ATM, góp phần phục vụ mục tiêu phát triển của Ngân hàng.





● Công tác tổ chức, tuyển dụng, đào tạo nhân sự:

Trong năm 2005 Ngân hàng Đông Á đã xây dựng xong mô hình tổ chức, thành lập các khối, các phòng ban cần thiết, xây dựng tiêu chuẩn cho từng chức danh, thiết lập bản mô tả công việc của từng chức danh theo mô hình mới. Đồng thời hoàn thiện về cải cách tiền lương, sắp xếp lại hệ số lương của các chức danh công việc khoa học và công bằng hơn. Thông qua công tác cải cách tiền lương, tổng quỹ lương của Ngân hàng tăng trên 30%, mỗi nhân viên được tăng tối thiểu từ 10% đến 30% lương so với năm 2004.

Tổng số nhân sự của toàn Ngân hàng và 2 công ty trực thuộc là 1.053 người, trong đó tuyển dụng mới là 221 người. Để đáp ứng nhu cầu công việc, trong năm qua ngân hàng đã bổ nhiệm 57 lãnh đạo cấp trung gian cho các đơn vị. Trong năm 2005, Ngân hàng đã tổ chức 54 khoá đào tạo, gồm đào tạo bên ngoài 24 khóa và đào tạo nội bộ 30 khóa.

● Kết quả kinh doanh và tình hình nộp ngân sách nhà nước:

Tổng thu nhập của Hội sở và các Chi nhánh là 683,16 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế của toàn ngân hàng là 138,446 tỷ đồng (kể cả các công ty trực thuộc), tăng 41% so với cùng kỳ năm ngoái

Trong năm qua, Ngân hàng đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước. Tổng số thuế đã nộp trên 22 tỷ đồng.

● Hoạt động chăm lo đời sống CB-NV

Thông qua việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, thu nhập và đời sống CB-NV Ngân hàng Đông Á luôn được cải thiện. Hiện nay 100% CB-NV đều có hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế đầy đủ. Ngoài ra, vào các dịp lễ, Tết, Công đoàn phối hợp với Ban Tổng Giám đốc tổ chức tặng quà cho CB-NV. Hàng năm đều tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho toàn thể CB-NV, đồng thời mọi CB-NV đều được thăm hỏi, tặng quà khi ốm đau, sinh nhật, cưới hỏi...

Thu nhập bình quân của CB-NV Ngân hàng là 3,6 triệu đồng/người/tháng.



● Công tác Đảng, đoàn thể

Công tác xây dựng Đảng tại Ngân hàng luôn được Cấp ủy quan tâm thực hiện. Trong năm 2005 đã kết nạp được 5 đảng viên mới, chuyển Đảng chính thức cho 3 đồng chí đảng viên dự bị. Công tác bồi dưỡng phát triển đảng viên mới được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Đã tuyển chọn và giới thiệu được 20 cán bộ nhân viên ưu tú tham dự lớp đối tượng Đảng. Năm 2005, Chi bộ Ngân hàng Đông Á tiếp tục đạt danh hiệu "Chi bộ trong sạch vững mạnh".

Trong năm qua, Công đoàn đã kết nạp thêm 245 đoàn viên công đoàn. Như vậy, hiện có 860 người lao động đã được kết nạp Công đoàn. Số còn lại chưa được kết nạp là do chưa đủ thời gian công tác theo quy định.

● Công tác xã hội

Trong năm 2005, Ngân hàng Đông Á đã vận động toàn thể cán bộ nhân viên đóng góp 772,2 triệu đồng cho các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ quỹ vì người nghèo, quỹ khuyến học, ủng hộ nạn nhân chất độc màu da cam, tài trợ chương trình mổ mắt cho người mù nghèo thành phố.





Báo cáo **Tài chính**

Báo cáo kiểm toán	21
Bảng cân đối kế toán	22
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	23
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	24
Thuyết minh báo cáo tài chính	26



CÔNG TY KIỂM TOÁN & DỊCH VỤ TIN HỌC
Auditing & Information Services Company
Office: 142 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, Tp. HCM
Tel: (84.8) 9305163 Fax: (84.8) 9304281
Email: aisc@hcm.vnn.vn Website: www.aisc.com.vn



Số 1205429/AISC-DN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NIÊN ĐỘ 2005 NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG Á

Kính gửi: QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG Á

1. Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính gồm Bảng cân đối tài khoản năm 2005; Bảng cân đối kế toán ngày 31/12/2005; Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2005; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2005 và Thuyết minh các báo cáo tài chính năm 2005 của quý Ngân hàng được trình bày từ trang 03 đến trang 26.

Việc lập, soạn thảo và trình bày các Báo cáo tài chính này thuộc về trách nhiệm của quý Ngân hàng. Trách nhiệm của kiểm toán viên là căn cứ vào việc kiểm toán để hình thành một ý kiến độc lập về các báo cáo này.

2. Cơ sở ý kiến:

Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm toán theo những quy định của Nhà nước Việt Nam về chế độ kế toán và kiểm toán, phù hợp với các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và các tiêu chuẩn kiểm toán quốc tế cùng với những thông lệ kiểm toán được Nhà nước Việt Nam chấp nhận.

Trên căn bản áp dụng những thử nghiệm cần thiết, kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu, cuộc kiểm toán bao gồm việc xem xét các chứng cứ liên quan đến các số liệu và các công bố trên các báo cáo tài chính nói trên. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá và sự tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán mà Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á đăng ký sử dụng; về các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng; về việc soạn thảo và trình bày các báo cáo tài chính. Đồng thời, cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá về những ước lượng và những ý kiến quan trọng đã được thể hiện bởi Ban Tổng Giám đốc của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á.

Như trình bày tại thuyết minh số 11.5, trang 22, kết quả kinh doanh thuộc báo cáo này đã được soạn thảo và trình bày dựa trên phương pháp tính Thực thu - Thực chi đối với các thu nhập và chi phí của kỳ kế toán 2005.

Theo phương pháp này, các khoản thu nhập cho vay hoặc chi phí trả lãi huy động vốn sẽ được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong kỳ chỉ khi đã được thực thu vào hoặc thực chi ra. Các khoản chưa thực thu hoặc chưa thực chi sẽ được coi là thu nhập hoặc chi phí của kỳ kế toán mà khoản thu nhập hoặc chi phí đó được thực thu hoặc thực chi.

Chúng tôi đã lập kế hoạch và hoàn thành cuộc kiểm toán để đạt được tất cả các thông tin và các giải trình cần thiết nhằm cung cấp cho chúng tôi đầy đủ chứng cứ để đảm bảo rằng các báo cáo tài chính nêu trên tránh được các sai sót trọng yếu. Chúng tôi tin rằng việc kiểm toán đã cung cấp cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

3. Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo quan điểm của chúng tôi, xét trên mọi phương diện trọng yếu, tương ứng với phương pháp ghi nhận doanh thu - chi phí nêu ở 02 đoạn trên, báo cáo tài chính nói trên đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2005, kết quả kinh doanh cũng như các dòng lưu chuyển tiền tệ của niên độ 2005 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á.

Các báo cáo tài chính này đã được soạn thảo và trình bày phù hợp theo hệ thống kế toán Việt Nam ngành Ngân hàng ban hành theo quyết định 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29 tháng 4 năm 2004 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam cùng các văn bản bổ sung, hướng dẫn liên quan.

KIỂM TOÁN VIÊN

Võ Hồng Quân
Chứng chỉ kiểm toán viên
Số: Đ 0204/KTV
Do Bộ Tài chính Việt Nam cấp

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2006



Nguyễn Hữu Trí
Chứng chỉ kiểm toán viên
Số: 0476/ KTV
Do Bộ Tài chính Việt Nam cấp

 Bảng cân đối kế toán

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2005

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Năm 2005	Năm 2004
TÀI SẢN		
Tiền, kim loại quý và đá quý	531.010.415.960	387.403.241.255
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước	408.185.903.934	188.633.096.872
Tiền gửi tại các Ngân hàng nước ngoài	487.915.830.692	564.202.085.286
Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng trong nước	124.682.438.343	149.077.102.248
Cho vay các tổ chức tín dụng trong nước	140.366.775.344	108.390.000.000
Cho vay khách hàng	5.960.047.757.821	4.562.382.289.327
Trừ: Dự phòng rủi ro tín dụng	(12.279.958.198)	(7.704.717.128)
Đầu tư	178.992.804.623	131.654.405.553
Tài sản cố định hữu hình	151.353.665.797	115.780.090.270
Xây dựng cơ bản dở dang và mua sắm TSCĐ	58.789.514.978	39.189.389.867
Tài sản khác	486.847.545.702	205.656.016.089
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	8.515.912.694.996	6.444.662.999.640
NGUỒN VỐN		
Tiền vay Ngân hàng Nhà nước	-	21.121.883.300
Tiền gửi và tiền vay từ TCTD trong nước	622.900.255.296	620.812.844.040
"Vốn nhận từ Chính phủ, các tổ chức quốc tế và các tổ chức khác"	183.812.385.000	207.190.755.000
Tiền gửi của khách hàng	6.513.795.334.524	4.679.909.083.297
Nợ khác	483.647.433.520	382.724.514.421
Tổng nợ	7.804.155.408.340	5.911.759.080.058
Vốn và các quỹ		
Vốn của TCTD	500.475.842.623	350.471.953.553
Các quỹ dự trữ	70.652.539.505	81.734.309.241
Lợi nhuận chưa phân phối	140.628.904.528	100.697.656.786
Tổng vốn và các quỹ	711.757.286.656	532.903.919.580
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	8.515.912.694.996	6.444.662.999.640
Các cam kết và nợ tiềm tàng	1.470.662.789.165	962.355.293.584

► Báo cáo kết quả
hoạt động kinh doanh

Ngày 31 tháng 12 năm 2005

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Năm 2005	Năm 2004
Thu nhập lãi	852.910.217.299	554.864.349.061
Chi phí lãi	(645.025.205.903)	(431.136.708.338)
Thu nhập lãi ròng	207.885.011.396	123.727.640.723
Thu nhập từ các khoản phí và dịch vụ	82.322.736.681	73.139.200.756
Chi trả phí và dịch vụ	(6.059.195.416)	(5.252.694.214)
Lãi/(lỗ) ròng từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	6.563.160.627	(10.520.483.228)
Thu nhập thuần từ tham gia thị trường tiền tệ	425.000.000	1.902.211.403
Thu nhập từ hoạt động khác	-	
Thu nhập ngoài lãi	83.251.701.892	59.268.234.717
Tiền lương và các chi phí có liên quan	(50.010.534.107)	(30.181.628.087)
Chi phí khấu hao	(15.757.915.146)	(9.499.677.939)
Chi phí hoạt động khác	(75.011.514.352)	(44.705.236.747)
Chi phí ngoài lãi	(140.779.963.605)	(84.386.542.773)
Dự phòng rủi ro tín dụng	(17.001.288.155)	(2.317.717.128)
Thu nhập bất thường	942.804.927	1.736.891.365
Thu nhập trước thuế	134.298.266.455	98.028.506.904
Thuế thu nhập doanh nghiệp	37.603.514.607	27.447.981.933
Lợi nhuận từ các công ty trực thuộc	4.147.595.991	-
Lợi nhuận ròng trong năm	100.842.347.839	70.580.524.971

► Báo cáo

lưu chuyển tiền tệ

Ngày 31 tháng 12 năm 2005

Đơn vị tính: Triệu VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	2005	2004
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	134.298	98.029
Điều chỉnh cho các khoản			
-Khấu hao TSCĐ	02	15.758	9.500
-Dự phòng	03	17.001	2.318
-Lãi lỗ do thanh lý TSCĐ	04	-	-
-Lãi lỗ do đánh giá lại tài sản	05	(1.117)	2.897
-Lãi lỗ từ việc bán chứng khoán	06	-	-
-Thu lãi đầu tư chứng khoán	07	(425)	(1.902)
-Lãi lỗ do đầu tư vào đơn vị khác (góp vốn, mua cổ phần)	08	(3.194)	(14)
-Các điều chỉnh khác	09		(2.897)
2. Lợi nhuận KD trước những thay đổi về TS và công nợ HĐ	10	162.321	107.929
Tăng/giảm tài sản hoạt động			
-Tăng/giảm tiền gửi tại TCTD khác	11	6.000	(6.000)
-Tăng/giảm cho vay đối với TCTD khác	12	(31.977)	5.787
-Tăng/giảm cho vay đối với khách hàng	13	(1.397.665)	(1.456.576)
-Tăng/giảm lãi dự thu	14	-	8.142
-Tăng/giảm các tài sản hoạt động khác	15	(322.792)	4.849
Tăng/giảm các khoản công nợ hoạt động			
-Tăng/giảm tiền gửi của các TCTD khác	16	11.924	(7.448)
-Tăng/giảm tiền gửi của khách hàng	17	1.761.043	1.643.688
-Tăng/giảm lãi dự trả	18	-	-
-Tăng/giảm phát hành giấy tờ có giá	19	72.843	83.098
-Tăng/giảm vay NHNN	20	(21.122)	-
-Tăng/giảm vay TCTD khác trong nước và nước ngoài	21	-	-
-Tăng/giảm vốn tài trợ vốn uỷ thác đầu tư	22	(23.379)	76.571
-Tăng/giảm khoản nhận vốn để cho vay đồng tài trợ	23	(3.417)	(3.361)
-Tăng/giảm các khoản công nợ hoạt động khác	24	64.508	(95.166)
3. Tiền thuần từ hoạt động KD trước thuế thu nhập DN	30	278.287	361.513
-Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	31	(14.851)	(35.708)
-Chi từ các quỹ của TCTD	32	(7.813)	(7.302)
4. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	40	255.623	318.503

► Báo cáo

lưu chuyển tiền tệ (tt)

Ngày 31 tháng 12 năm 2005

II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
- Mua TSCĐ theo nguyên giá	41	(63.710)	(57.929)
-Tiền thu do bán, thanh lý TSCĐ	42	-	-
-Tiền mua chứng khoán	43	(65.396)	(125.052)
-Tiền thu từ bán chứng khoán	44	-	101
-Thu lãi từ đầu tư chứng khoán	45	425	1.889
-Góp vốn liên doanh, mua cổ phần	46	(1.007)	(2.500)
-Tiền thu từ góp vốn liên doanh, mua cổ phần	47	-	-
-Thu lãi góp vốn mua cổ phần	48	3.194	14
-Các hoạt động đầu tư khác	49	36.000	328
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	50	(90.494)	(183.148)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
-Tăng/giảm vốn cổ phần	51	150.000	97.000
-Tiền lãi đã trả cho nhà đầu tư và TCTD	52	(46.650)	(34.000)
-Các hoạt động tài chính khác	53		1.319
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	60	103.350	64.319
IV. LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ		268.479	199.673
V. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU KỲ		1.283.315	1.083.642
VI. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TIỀN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ		1.551.794	1.283.315
TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN GỒM CÓ:		1.551.794	1.283.315
-Tiền, kim loại quý, đá quý		531.010	387.403
-Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước		408.186	188.633
-Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng khác		612.598	707.279

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG

1. Giấy phép thành lập và hoạt động, thời hạn có giá trị

■ Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đông Á ("Ngân hàng") được thành lập theo giấy phép số 135/GP-UB ngày 06/04/1992 của UBND TP.HCM và hoạt động theo giấy phép số 192/QĐNH5 ngày 26/06/1997 của NHNN Việt Nam.

■ Vốn điều lệ ban đầu theo giấy phép là : 20.000.000.000 VND.

■ Trong năm 2005, được sự chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng đã tăng vốn điều lệ lên 500.000.000.000 VND.

2. Hình thức sở hữu vốn: Cổ phần

3.Thành phần Hội Đồng Quản Trị và Ban kiểm soát

- | | |
|-------------------------------|--------------|
| - Ông Phạm Văn Bự | Chủ tịch |
| - Ông Quách Văn Hân | Phó chủ tịch |
| - Bà Nguyễn Phi Vân | Ủy viên |
| - Ông Trần Phương Bình | Ủy viên |
| - Ông Đặng Phước Dừa | Ủy viên |

- | | |
|-------------------------------|--------------------------|
| - Bà Nguyễn Thị Cúc | Trưởng Ban kiểm soát |
| - Ông Nguyễn Văn Thuận | Thành viên Ban kiểm soát |
| - Bà Đặng Kim Lan | Thành viên Ban kiểm soát |
| - Ông Nguyễn Vinh Sơn | Thành viên Ban kiểm soát |

4. Thành phần Ban Tổng Giám đốc

- | | |
|----------------------------------|-------------------|
| - Ông Trần Phương Bình | Tổng giám đốc |
| - Bà Vũ Thị Vang | Phó Tổng giám đốc |
| - Ông Phạm Văn Tân | Phó Tổng giám đốc |
| - Ông Nguyễn Hữu Chính | Phó Tổng giám đốc |
| - Bà Nguyễn Thị Kim Xuyên | Phó Tổng giám đốc |
| - Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân | Phó Tổng giám đốc |

5. Trụ sở chính: 130 Phan Đăng Lưu, Phường 3, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

Ngân hàng có 37 chi nhánh; 7 phòng giao dịch, 1 điểm giao dịch trực thuộc.

Ngân hàng còn có các công ty trực thuộc như sau

- Công ty Kiều hối Đông Á theo giấy chấp thuận số 465/NHNN-CNH ngày 08/5/2002.
- Công ty Chứng khoán Đông Á theo giấy chấp thuận số

612/NHNN-CNH ngày 11/6/2002.

6. Tổng số cán bộ, công nhân viên : 943 người

Trong đó: Quản lý là : 100 người

II. CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG TẠI NGÂN HÀNG

1. Hệ thống kế toán: Ngân hàng áp dụng hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng do Thống Đốc Ngân Hàng Nhà nước Việt Nam ban hành theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/04/2004.

2. Niên độ kế toán: Bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

3. Tổ chức hạch toán kế toán: Công tác kế toán được triển khai riêng biệt cho Hội sở và các Chi nhánh trực thuộc, sau đó tổng hợp lại toàn ngân hàng. Kết quả kinh doanh và thuế TNDN được hạch toán theo toàn Ngân hàng

4. Phương pháp kế toán tài sản cố định: Nguyên giá của tài sản được ghi nhận theo giá gốc. Khấu hao được tính dựa trên nguyên giá TS và theo phương pháp đường thẳng. Tỷ lệ KH hàng năm được áp dụng phù hợp với Quyết định 206/2003/QĐ-BTC ban hành ngày 12/12/2003.

5. Phương pháp kế toán thu nhập và chi phí: Thu nhập và chi phí được ghi nhận theo phương pháp thực thu và thực chi.

6. Phương pháp trích lập dự phòng phải thu khó đòi: Việc trích lập dự phòng phải thu khó đòi được thực hiện theo Quyết định số 493/2005/QĐ-NHNN ban hành ngày 22/04/2005 của Thống Đốc Ngân Hàng Nhà nước.

► Thuyết minh

Báo cáo tài chính^(tt)

III. MỘT SỐ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG

Đơn vị tính: VND

ĐẦU TƯ	178.992.804.623
1. Đầu tư vào chứng khoán	114.082.500.000
2. Góp vốn liên doanh, mua cổ phần	64.910.304.623
TÀI SẢN	
Tài sản cố định hữu hình	151.353.665.797
- Nguyên giá TSCĐ	196.059.327.502
- Hao mòn TSCĐ	(44.705.661.705)
VỐN VÀ CÁC QUỸ	
Vốn của TCTD	500.475.842.623
- Vốn điều lệ	500.000.000.000
- Vốn khác	475.842.623
Quỹ TCTD	70.652.539.505
THU NHẬP LÃI	852.910.217.299
1.Thu lãi cho vay	552.494.813.169
2.Thu lãi tiền gửi	37.211.964.743
3.Thu lãi góp vốn, mua cổ phần	3.193.928.571
4.Thu khác về hoạt động tín dụng	260.009.510.816
CHI PHÍ LÃI	645.025.205.903
1.Chi trả lãi tiền gửi	371.980.911.488
2.Chi trả lãi tiền đi vay	12.028.941.837
3.Chi trả lãi phát hành giấy tờ có giá	935.941.875
4.Chi khác về hoạt động huy động vốn	260.079.410.703
THU NHẬP TỪ CÁC KHOẢN PHÍ VÀ DỊCH VỤ	82.322.736.681
1.Thu từ nghiệp vụ bảo lãnh	4.719.107.949
2.Thu phí dịch vụ thanh toán	59.251.306.961
3.Thu phí dịch vụ ngân quỹ	93.898.441
4.Thu từ nghiệp vụ uỷ thác và đại lý	14.587.660.206
5.Thu từ các dịch vụ khác	3.670.763.124

▶ Thuyết minh

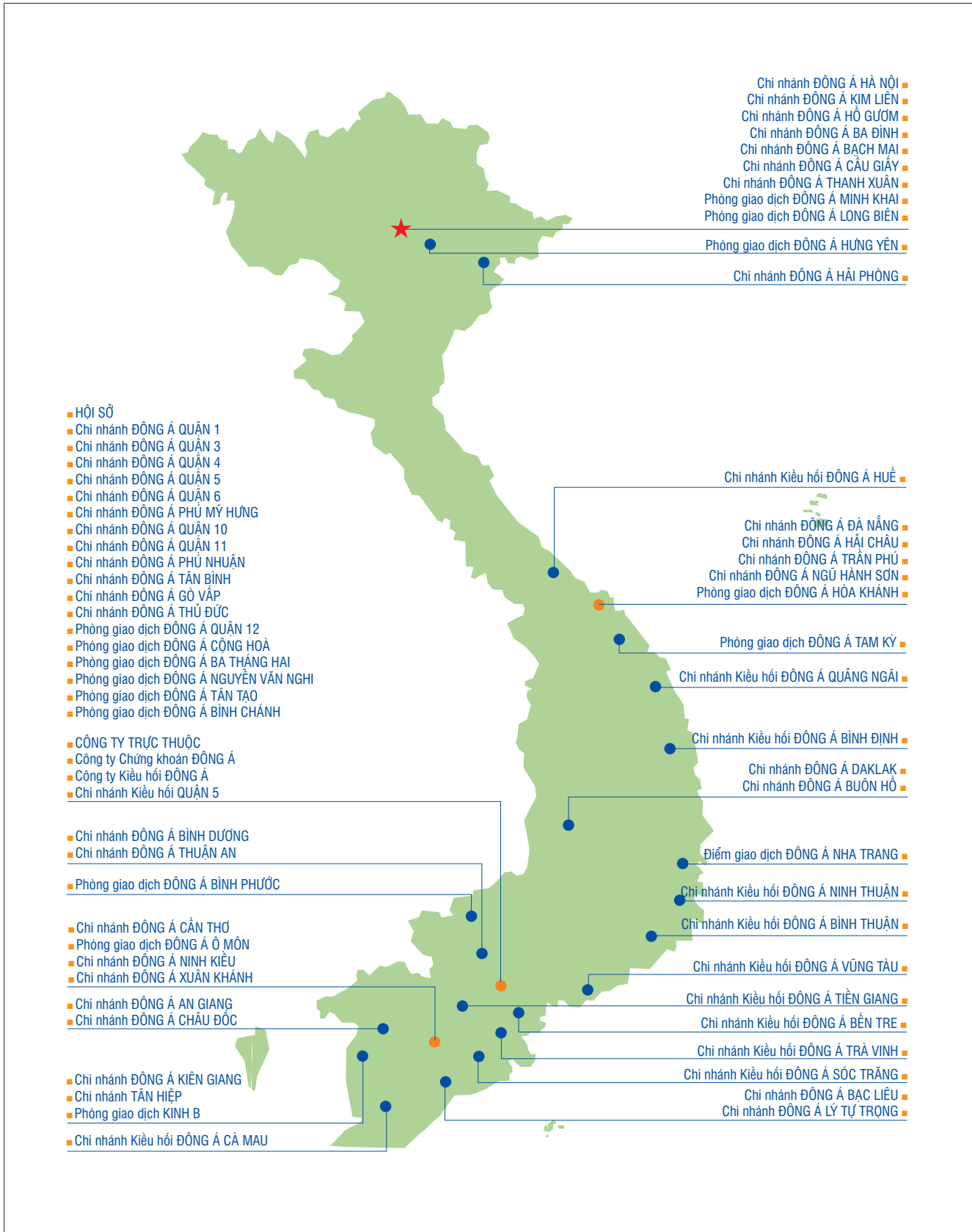
Báo cáo tài chính(tt)

CHI TRẢ PHÍ VÀ DỊCH VỤ	6.059.195.416
Chi về dịch vụ thanh toán và ngân quỹ	6.059.195.416
CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG KHÁC	75.011.514.352
1. Chi hoạt động quản lý và công vụ	46.676.922.492
2. Chi nộp thuế	186.399.844
3. Chi nộp các khoản phí, lệ phí	265.252.220
4. Chi về hoạt động khác	588.098.212
5. Chi khác về tài sản	21.971.988.220
6. Chi nộp phí bảo hiểm, bảo toàn tiền gửi của khách hàng, chi bồi thường BHTG	5.322.853.364
THU NHẬP BẤT THƯỜNG	942.804.927
1. Các khoản thu nhập bất thường	948.475.977
2. Chi bất thường	5.671.050

IV. Tình hình thu nhập của cán bộ, công nhân viên (báo cáo theo năm)

CHỈ TIÊU	Năm 2005
I. Tổng số cán bộ, công nhân viên (người)	943
II. Thu nhập của cán bộ, công nhân viên (triệu đồng)	
1. Tổng quỹ lương	41.406
2. Tiền thưởng	8.605
3. Tổng thu nhập	50.011
4. Tiền lương bình quân (người / tháng)	3,66
5. Thu nhập bình quân (người / tháng)	4,42

Sơ đồ mạng lưới **hoạt động**



► Mạng lưới hoạt động Ngân hàng Đông Á



■ Hội sở

130 Phan Đăng Lưu, Q. Phú Nhuận
TP. Hồ Chí Minh
Tel: (08) 844 3659
Fax: (08) 844 3550
Website: www.eab.com.vn

TP. HỒ CHÍ MINH

■ Chi nhánh Quận 1

56-58 Nguyễn Công Trứ, Q. 1
Tel: (08) 821 5005 Fax: (08) 821 5006

■ Chi nhánh Quận 3

442 Võ Văn Tần, Q. 3
Tel: (08) 929 0799 Fax: (08) 929 0804

■ Chi nhánh Quận 4

300A Nguyễn Tất Thành, Q. 4
Tel: (08) 940 7993 Fax: (08) 940 7990

■ Chi nhánh Quận 5

92 An Dương Vương, Q. 5
Tel: (08) 839 2212 Fax: (08) 830 9495

■ Chi nhánh Quận 6

8 Hậu Giang, Q. 6
Tel: (08) 969 0914 Fax: (08) 969 0915

■ Chi nhánh Phú Mỹ Hưng

G002 KP Mỹ Phước, Đ. Ng Văn Linh, Q. 7
Tel: (08) 412 0693 Fax: (08) 412 0687

■ Chi nhánh Quận 10

828 Sư Vạn Hạnh, Q. 10
Tel: (08) 864 0254 Fax: (08) 863 4134

■ Chi nhánh Quận 11

249 Lê Đại Hành, Q. 11
Tel: (08) 962 9144 Fax: (08) 962 0944

■ Chi nhánh Phú Nhuận

139 Nguyễn Văn Trỗi, Q. Phú Nhuận
Tel: (08) 997 3638 Fax: (08) 997 3639

■ Chi nhánh Tân Bình

503 Trường Chinh, Q. Tân Bình
Tel: (08) 849 6324 Fax: (08) 810 5750

■ Chi nhánh Gò Vấp

260 Quang Trung, Q. Gò Vấp
Tel: (08) 894 0233 Fax: (08) 989 5054

■ Chi nhánh Thủ Đức

346 Võ Văn Ngân, Q. Thủ Đức
Tel: (08) 722 1900 Fax: (08) 722 1898

■ Phòng giao dịch Ba Tháng Hai

ST Maximark: 3-3C Ba Tháng Hai, Q. 10
Tel: (08) 929 0522 Fax: (08) 832 7484

■ Phòng giao dịch Quận 12

Tt Văn hóa Q.12, Kiot 9 QL 22, Q.12
Tel: (08) 252 2282 Fax: (08) 252 2281

■ PGD Nguyễn Văn Nghi

362A Nguyễn Văn Nghi, Q. Gò Vấp
Tel: (08) 985 9126 Fax: (08) 985 9125

■ Phòng giao dịch Cộng Hòa

218 Cộng Hòa, Q. Tân Bình
Tel: (08) 811 7901 Fax: (08) 811 8094

■ Phòng giao dịch Tân Tạo

D10/89Q Quốc lộ 1A, Q. Bình Tân
Tel: (08) 407 4577 Fax: (08) 407 4579

■ Phòng giao dịch Bình Chánh

C14/19 Quốc lộ 1A, H. Bình Chánh
Tel: (08) 756 0545 Fax: (08) 756 0405

HÀ NỘI

■ Chi nhánh Hà Nội

11 Nguyễn Biếu, Q. Ba Đình
Tel: (04) 843 9753 Fax: (04) 823 6091

■ Chi nhánh Kim Liên

11 Phố Chùa Bộc, Q. Đống Đa
Tel: (04) 563 9120 Fax: (04) 563 9099

■ Chi nhánh Hồ Gươm

65B Phố Hai Bà Trưng, Q. Hoàn Kiếm
Tel: (04) 942 6208 Fax: (04) 942 6218

■ Chi nhánh Ba Đình

9 Láng Hạ, Q. Ba Đình
Tel: (04) 514 5132 Fax: (04) 514 5088

■ Chi nhánh Bạch Mai

173 Phố Bạch Mai, Q. Hai Bà Trưng
Tel: (04) 822 5870 Fax: (04) 822 5868

■ Chi nhánh Cầu Giấy

204 Cầu Giấy, Q. Cầu Giấy
Tel: (04) 767 0745 Fax: (04) 767 0748

■ Chi nhánh Thanh Xuân

473 Nguyễn Trãi, Q. Thanh Xuân
Tel: (04) 552 4701 Fax: (04) 552 4706

■ Phòng giao dịch Minh Khai

199 Minh Khai, Q. Hai Bà Trưng
Tel: (04) 633 5378 Fax: (04) 633 5279

■ Phòng giao dịch Long Biên

323 Nguyễn Văn Cừ, Q. Long Biên
Tel: (04) 650 3125 Fax: (04) 650 3129

HUNG YÊN

■ Phòng giao dịch Hưng Yên
Km 22, Quốc lộ 5, Thị trấn Bần, Yên Nhân
Tel: (0321) 941 599 Fax: (0321) 941 598

HẢI PHÒNG

■ Chi nhánh Hải Phòng
163 Đà Nẵng, P. Lạc Viên, Q. Ngô Quyền
Tel: (031) 655 997 Fax: (031) 655 742

ĐÀ NẴNG

■ Chi nhánh Đà Nẵng
51 Nguyễn Văn Linh, P. Hải Châu
Tel: (0511) 582 970 Fax: (0511) 834 899

■ Chi nhánh Hải Châu
257 Ông Ích Khiêm, P. Hải Châu
Tel: (0511) 866 028 Fax: (0511) 866 028

■ Chi nhánh Trần Phú
70-72 Trần Phú, P. Bắc Mỹ An
Tel: (0511) 810 065 Fax: (0511) 812 255

■ Chi nhánh Ngũ Hành Sơn
31 Ngũ Hành Sơn, P. Bắc Mỹ An
Tel: (0511) 955 051 Fax: (0511) 955 052

■ Phòng giao dịch Hòa Khánh
79 Nguyễn Lương Bằng, Q. Liên Chiểu
Tel: (0511) 738 817 Fax: (0511) 738 819

QUẢNG NAM

■ Phòng giao dịch Tam Kỳ
566 Phan Chu Trinh, Quảng Nam
Tel: (0510) 834 210 Fax: (0510) 834 631

ĐAKLAK

■ Chi nhánh Daklak
9 Phan Chu Trinh, TP. Buôn Mê Thuột
Tel: (050) 858 655 Fax: (050) 858 653

■ Chi nhánh Buôn Hồ
Km 39 QL 14, Khối 13, Tt. Buôn Hồ
Tel: (050) 870 939 Fax: (050) 870 938

NHA TRANG

■ Điểm giao dịch Nha Trang
49 Lý Thánh Tôn, P. Lộc Thọ
Tel: (058) 815 123 Fax: (050) 822 940

BÌNH DƯƠNG

■ Chi nhánh Bình Dương
15 Đinh Bộ Lĩnh, Tx. Thủ Dầu Một
Tel: (0650) 859 447 Fax: (0650) 859 448

■ Chi nhánh Thuận An
24A Nguyễn Văn Tiết, Thị trấn Lái Thiêu
Huyện Thuận An, T. Bình Dương
Tel: (0650) 717 575 Fax: (0650) 717 574

BÌNH PHƯỚC

■ Phòng giao dịch Bình Phước
1044 Phú Riềng Đỏ, Thị xã Đồng Xoài
Tel: (0651) 884 545 Fax: (0651) 884 544

CẦN THƠ

■ Chi nhánh Cần Thơ
58 Hùng Vương
Tel: (071) 824 331 Fax: (071) 812 457

■ Phòng giao dịch Ô Môn
260/5 Quốc Lộ 91, Thị trấn Ô Môn
Tel: (071) 862 068 Fax: (071) 862 068

■ Chi nhánh Ninh Kiều
13A Phan Đình Phùng, Q. Ninh Kiều
Tel: (071) 815 251 Fax: (071) 815 251

■ Chi nhánh Xuân Khánh
139 Đường 30/4, P. An Phú, Q. Ninh Kiều
Tel: (071) 752 189 Fax: (071) 752 189

AN GIANG

■ Chi nhánh An Giang
378 Hà Hoàng Hổ, TX. Long Xuyên
Tel: (076) 844 599 Fax: (076) 842 437

■ Chi nhánh Châu Đốc
10 Nguyễn Hữu Cánh, Thị xã Châu Đốc
Tel: (076) 563 845 Fax: (076) 563 844

BẠC LIÊU

■ Chi nhánh Bạc Liêu
134F/4 Quốc Lộ 1A, Thị xã Bạc Liêu
Tel: (0781) 829 590 Fax: (0781) 825 804

■ Chi nhánh Lý Tự Trọng
48 Lý Tự Trọng, P. 3, Thị xã Bạc Liêu
Tel: (0781) 954 255 Fax: (0781) 954 255

KIÊN GIANG

■ Chi nhánh Kiên Giang
192 Trần Phú, Thị xã Rạch Giá
Tel: (077) 874 418 Fax: (077) 860 006

■ Chi nhánh Tân Hiệp
Tổ 3, ấp Đồng Thành,
xã Thạnh Đông A, huyện Tân Hiệp
Tel: (077) 835 044 Fax: (077) 835 472

■ Phòng giao dịch Kinh B
104 Ấp Đồng An
xã Thạnh Đông B, huyện Tân Hiệp
Tel: (077) 834 185 Fax: (077) 711 425

CÔNG TY TRỰC THUỘC

■ Công ty Chứng khoán Đông Á
56-58 Nguyễn Công Trứ, Q.1, Tp. HCM
Tel: (08) 914 4132 Fax: (08) 914 4371

■ Công ty Kiều hối Đông Á
828 Sư Vạn Hạnh, Q. 10, Tp. HCM
Tel: (08) 863 4821 Fax: (08) 863 4823

■ Chi nhánh Kiều hối Quận 5
15 Triệu Quang Phục, Q.5, Tp. HCM
Tel: (08) 855 3475 Fax: (08) 950 6258

■ Chi nhánh Kiều hối Huế
107 Trần Hưng Đạo, Tp. Huế
Tel: (054) 513 091 Fax: (054) 513 092

■ Chi nhánh Kiều hối Quảng Ngãi
38 Hùng Vương, Thị xã Quảng Ngãi
Tel: (055) 711 643 Fax: (055) 711 644

■ Chi nhánh Kiều hối Bình Định
625 Trần Hưng Đạo, Tp. Quy Nhơn
Tel: (056) 827 756 Fax: (056) 827 762

■ Chi nhánh Kiều hối Ninh Thuận
465 Thống Nhất, Thị xã Phan Rang
Tel: (068) 921 508 Fax: (068) 921 510

■ Chi nhánh Kiều hối Bình Thuận
425 Trần Hưng Đạo, Tp. Phan Thiết
Tel: (062) 824 423 Fax: (062) 824 455

■ Chi nhánh Kiều hối Vũng Tàu
207 Lê Hồng Phong, T. Bà Rịa Vũng Tàu
Tel: (064) 858 781 Fax: (064) 858 780

■ Chi nhánh Kiều hối Tiền Giang
12A1 Ấp Bắc, Tp. Mỹ Tho
Tel: (073) 885 624 Fax: (073) 881 595

■ Chi nhánh Kiều hối Bến Tre
02 Đồng Khởi, Thị xã Bến Tre
Tel: (075) 836 852 Fax: (075) 836 853

■ Chi nhánh Kiều hối Trà Vinh
17A Phạm Thái Bường, Tx. Trà Vinh
Tel: (074) 856 515 Fax: (074) 856 516

■ Chi nhánh Kiều hối Sóc Trăng
101A Hùng Vương, Tx. Sóc Trăng
Tel: (079) 615 882 Fax: (079) 615 881

■ Chi nhánh Kiều hối Cà Mau
18 An Dương Vương, P. 7, Cà Mau
Tel: (0780) 829 602 Fax: (0780) 819 213





NGÂN HÀNG ĐÔNG Á
Eastern Asia Commercial Bank

130 Phan Đăng Lưu, Q. Phú Nhuận

Điện thoại: (08)844 3659

Fax: (08)844 3550

Website: www.eab.com.vn